

Số: 59/2023/QĐST-HNGĐ

Lâm Thao, ngày 03 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quốc N, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tổ 8, phường K, thành phố L, tỉnh L.

Bị đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu 16, xã T, huyện L, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Quốc N và chị Lê Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Quốc N và chị Lê Thị H đều xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thiện K sinh ngày 09/7/2015 và cháu Nguyễn Trọng V, sinh ngày 23/10/2018. Ly hôn anh N và chị H thống nhất thoả thuận giao cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Thiện

K sinh ngày 09/7/2015 đến khi cháu K thành niên và giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Trọng V, sinh ngày 23/10/2018 đến khi cháu V thành niên. Anh N và chị H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, về công nợ chung, công sức đóng góp: Anh Nguyễn Quốc N và chị Lê Thị H đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung và không đóng góp công sức gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Quốc N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0002395 ngày 20/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao. Anh N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã Hy Cương, TP Việt Trì,
Tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Việt Giang